

Số: 657/QĐ-SKĐAHN

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về xây dựng văn hóa học đường, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khát vọng cống hiến của sinh viên Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định 372/CP ngày 17/12/1980 của Hội đồng Chính Phủ về việc thành lập Trường đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường;

Căn cứ Thông tư số 40/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác sinh viên;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Công tác học sinh sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về xây dựng văn hóa học đường, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khát vọng cống hiến của sinh viên Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội (sau đây gọi tắt là Quy định).

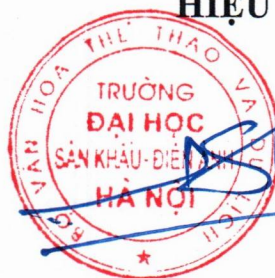
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các văn bản quy định về công tác sinh viên trong lĩnh vực văn hóa học đường, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống đã ban hành trước đây của Nhà trường.

Điều 3. Trưởng phòng Khảo thí và Công tác học sinh sinh viên, Trưởng các đơn vị trực thuộc, giảng viên và sinh viên Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy Nhà trường (để b/c);
- Ban Giám hiệu;
- Công đoàn, Đoàn Thanh niên;
- Lưu: VT, P.KT&CTHSSV, TTTH.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Bùi Như Lai

QUY ĐỊNH
VỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG, GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG
CÁCH MẠNG, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG VÀ KHÁT VỌNG CÔNG HIẾN
CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 657/QĐ-SKĐAHN ngày 18 tháng 6 năm 2026)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này điều chỉnh việc xây dựng văn hóa học đường; giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống; phát triển khát vọng cống hiến; xây dựng công dân nghệ thuật số và các tiêu chuẩn ứng xử của sinh viên Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội (sau đây gọi tắt là SKĐAHN hoặc Nhà trường).
2. Quy định này áp dụng đối với: sinh viên đang học tập và rèn luyện tại Nhà trường; cán bộ, viên chức, giảng viên trong quan hệ với sinh viên; các tổ chức Đoàn Thanh niên, Ban Cán sự lớp và các tổ chức khác hoạt động trong khuôn viên Nhà trường.
3. Sinh viên học chương trình liên kết đào tạo, trao đổi học thuật thuộc SKĐAHN áp dụng Quy định này trong phạm vi thời gian học tập tại Nhà trường.

Điều 2. Mục tiêu

1. Xây dựng môi trường giáo dục nghệ thuật lành mạnh, nhân văn, sáng tạo, hội nhập; hình thành nhân cách sinh viên nghệ thuật đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực văn hóa nghệ thuật trong kỷ nguyên số.
2. Triển khai toàn diện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021; Kế hoạch 1470/QĐ-BVHTTDL ngày 08/6/2023 và Thông tư số 40/2026/TT-BGDĐT trong bối cảnh đặc thù đào tạo nghệ thuật sân khấu - điện ảnh.
3. Tạo cơ sở pháp lý nội bộ thống nhất cho công tác quản lý, giáo dục, đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên; bảo đảm tính chuẩn mực, công bằng, minh bạch trong toàn bộ quá trình đào tạo.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng văn hóa học đường

1. Bảo đảm tính định hướng chính trị - tư tưởng; quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về văn hóa, giáo dục, nghệ thuật.
2. Phát huy đặc thù sáng tạo nghệ thuật; tôn trọng sự đa dạng trong biểu đạt nghệ thuật trên nền tảng giá trị văn hóa dân tộc và nhân văn phổ quát.
3. Bảo đảm tính thực tiễn, khả thi, phù hợp với từng ngành đào tạo: diễn xuất, đạo diễn, quay phim, nhiếp ảnh, thiết kế mỹ thuật, múa, nghệ thuật sân khấu, truyền hình.
4. Tích hợp chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ trong giảng dạy, học tập và quản lý; xây dựng công dân nghệ thuật số có năng lực hội nhập toàn cầu.
5. Bảo đảm sự đồng bộ, liên thông giữa giảng dạy trên lớp, hoạt động thực hành nghệ thuật và rèn luyện đời sống sinh viên; giữa Nhà trường, gia đình và xã hội.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các thuật ngữ được hiểu như sau:



"Văn hóa học đường" là hệ thống các giá trị, chuẩn mực hành vi, thái độ ứng xử văn minh, môi trường giáo dục an toàn - lành mạnh - thân thiện - sáng tạo được hình thành trong cộng đồng Nhà trường.

"Sinh viên nghệ thuật" là người học các ngành đào tạo thuộc lĩnh vực sân khấu, điện ảnh, truyền hình, múa, nhiếp ảnh, thiết kế mỹ thuật tại SKĐAHN.

"Công dân nghệ thuật số" là sinh viên có năng lực sử dụng thành thạo công nghệ số trong học tập, sáng tạo, truyền thông nghệ thuật; ứng xử văn minh, có trách nhiệm trên không gian mạng.

"Khát vọng cống hiến" là tinh thần chủ động, tích cực dân thân, sáng tạo, phụng sự cộng đồng và quảng bá văn hóa, nghệ thuật Việt Nam ra thế giới.

"Bộ tiêu chí văn hóa học đường" là hệ thống các tiêu chí đánh giá mức độ xây dựng môi trường văn hóa tại Nhà trường và trong từng sinh viên, được quy định tại Phụ lục của Quy định này.

"Điểm rèn luyện" là điểm số phản ánh kết quả rèn luyện của sinh viên theo quy định tại Điều 17, 18 Thông tư số 40/2026/TT-BGDĐT, được chi tiết hóa và bổ sung theo đặc thù đào tạo nghệ thuật tại Quy định này.

CHƯƠNG II

XÂY DỰNG VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG

Mục 1. Giáo dục chính trị - tư tưởng và lý tưởng cách mạng

Điều 5. Chuẩn mực ứng xử trong học tập và sinh hoạt

1. Sinh viên có trách nhiệm:

- a) Tôn trọng thầy cô, bạn học và nhân viên Nhà trường; sử dụng ngôn ngữ lịch sự, có văn hóa trong mọi giao tiếp;
- b) Chấp hành nghiêm nội quy giờ học, giờ tập, giờ thực hành nghệ thuật; không sử dụng thiết bị cá nhân gây ảnh hưởng đến lớp học và sản tập;
- c) Giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cơ sở vật chất, đạo cụ, trang thiết bị; có ý thức bảo tồn di sản nghệ thuật và tài sản công;
- d) Tham gia tích cực các hoạt động cộng đồng học đường: chào hỏi, giúp đỡ lẫn nhau, xây dựng tinh thần đoàn kết trong tập thể nghệ thuật.

2. Giảng viên, cán bộ Nhà trường nêu gương trong ứng xử văn hóa; xây dựng quan hệ thầy - trò dựa trên tôn trọng, tin tưởng và truyền cảm hứng sáng tạo.

3. Nghiêm cấm các hành vi: bạo lực học đường dưới mọi hình thức; phân biệt đối xử; xúc phạm danh dự người khác; hành vi thiếu văn hóa trong biểu diễn, tập luyện và sinh hoạt tập thể.

Điều 6. Đặc thù văn hóa học đường trong các ngành đào tạo nghệ thuật

1. Đối với sinh viên ngành diễn viên sân khấu kịch hát, diễn viên kịch điện ảnh - truyền hình:

- a) Tôn trọng tính liêm chính nghệ thuật; không đạo nhái, không sử dụng kết quả thực hành của người khác;
- b) Giữ thái độ chuyên nghiệp khi thể hiện nhân vật; phân biệt rõ ranh giới giữa nhân vật và bản thân trong cuộc sống;

c) Tôn trọng tính toàn vẹn của kịch bản, chỉ đạo nghệ thuật trong quá trình tập luyện, không tự ý cải biên khi chưa được phép.

2. Đối với sinh viên ngành đạo diễn sân khấu, đạo diễn điện ảnh, truyền hình, biên kịch điện ảnh - truyền hình:

a) Xây dựng phong cách lãnh đạo nghệ thuật có trách nhiệm; tôn trọng ý kiến diễn viên, êkíp trong quá trình thực hiện tác phẩm;

b) Cam kết không vi phạm bản quyền tác phẩm gốc; không xuyên tạc, bóp méo giá trị văn hóa, lịch sử dân tộc trong sáng tác.

3. Đối với sinh viên ngành quay phim và nhiếp ảnh, công nghệ điện ảnh, truyền hình:

a) Tuân thủ quy định của pháp luật về quyền hình ảnh, quyền riêng tư; việc ghi hình, chụp ảnh phải được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;

b) Không sử dụng hình ảnh gây hại cho danh dự, uy tín cá nhân và tổ chức; không phát tán hình ảnh khi chưa được phép.

4. Đối với sinh viên ngành thiết kế mỹ thuật sân khấu, điện ảnh:

a) Tôn trọng sở hữu trí tuệ; không sao chép, ăn cắp ý tưởng sáng tạo;

b) Giữ gìn và khai thác có trách nhiệm kho trang phục, đạo cụ, thiết kế của Nhà trường.

5. Đối với sinh viên ngành biên đạo múa, huấn luyện múa:

a) Xây dựng văn hóa chăm sóc sức khỏe thể chất; không ép cân, ép tập quá mức gây tổn hại sức khỏe;

b) Tôn trọng bản sắc các thể loại múa truyền thống và đương đại; không thực hiện ngẫu hứng khi chưa qua hướng dẫn kỹ thuật.

Điều 7. Xây dựng không gian học đường an toàn

1. Nhà trường bảo đảm:

a) Không gian tập luyện, biểu diễn an toàn về thể chất: đủ ánh sáng, thông gió, thiết bị phòng cháy chữa cháy;

b) Không gian học đường không có bạo lực, quấy rối, phân biệt đối xử; có cơ chế tiếp nhận phản ánh kín đáo, bảo vệ người tố giác;

c) Môi trường tâm lý an toàn: sinh viên được tự do biểu đạt sáng tạo mà không sợ bị phán xét sai lệch, trù dập.

2. Phòng Khảo thí và Công tác HSSV chủ trì duy trì đường dây tiếp nhận phản ánh về vi phạm văn hóa học đường; xử lý trong vòng 07 ngày làm việc kể từ khi nhận thông tin.

3. Nghiêm cấm: quấy rối tình dục, bạo lực thể chất, bạo lực tinh thần, ép buộc sinh viên thực hiện hành vi trái pháp luật hoặc trái đạo đức nghề nghiệp.

Mục 2. Bộ giá trị cốt lõi và quy tắc ứng xử

Điều 8. Bộ giá trị cốt lõi sinh viên SKĐAHN - HUSA Values

Bộ giá trị cốt lõi của sinh viên Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội (HUSA Values) gồm 06 giá trị:

H - HUMANITY (Nhân văn): Sống có trách nhiệm với bản thân, cộng đồng và di sản văn hóa dân tộc;

U - UNIQUENESS (Sáng tạo - Cá tính): Dám khác biệt, dám sáng tạo trên nền tảng tri thức và đạo đức nghề nghiệp;

S - SINCERITY (Chân thành - Liêm chính): Trung thực trong học tập, sáng tác; minh bạch trong ứng xử;

A - AMBITION (Khát vọng cống hiến): Luôn phấn đấu vươn lên, giàu nghị lực, ý chí vượt khó; khơi dậy tinh thần cống hiến cho sự nghiệp phát triển văn hóa nghệ thuật nước nhà;

V - VERSATILITY (Đa năng - Hội nhập): Sẵn sàng tiếp thu công nghệ, kiến thức toàn cầu; có nền tảng tri thức, tư duy phản biện và năng lực học tập suốt đời; linh hoạt ứng dụng trong thực tiễn nghệ thuật;

A - ACCOUNTABILITY (Trách nhiệm): Chịu trách nhiệm với sản phẩm sáng tạo, với thương hiệu Nhà trường và với cộng đồng nghệ thuật.

Nguyên tắc xây dựng Bộ giá trị cốt lõi HUSA Values: Bộ giá trị cốt lõi HUSA Values được xây dựng trên cơ sở sứ mạng, tầm nhìn, triết lý giáo dục và chiến lược phát triển của Nhà trường; phù hợp với đặc thù đào tạo nghệ thuật, yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực người học theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam; kế thừa các giá trị truyền thống, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, đồng thời bảo đảm tính định hướng, tính nhận diện và khả năng lan tỏa trong toàn Trường.

Điều 9. Bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng và môi trường số

1. Sinh viên khi tham gia các nền tảng số, mạng xã hội với tư cách là sinh viên SKĐAHN có trách nhiệm:

- a) Không đăng tải, chia sẻ thông tin sai sự thật, xuyên tạc, bôi nhọ danh dự tổ chức và cá nhân;
- b) Không phát ngôn thù địch, kỳ thị, phân biệt đối xử dưới bất kỳ hình thức nào;
- c) Sử dụng logo, thương hiệu, hình ảnh của Nhà trường chỉ khi được phép và đúng mục đích;
- d) Không vi phạm bản quyền, quyền riêng tư khi chia sẻ nội dung sáng tạo của người khác;
- đ) Tham gia cộng đồng mạng với tinh thần văn minh, xây dựng, lan tỏa giá trị văn hóa nghệ thuật Việt Nam.

2. Sinh viên chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung do mình đăng tải. Hành vi vi phạm quy tắc ứng xử trên không gian mạng có thể là căn cứ xử lý kỷ luật theo Mục 5 Chương II Thông tư 40/2026/TT-BGDĐT và Chương VI Quy định này.

3. Nhà trường khuyến khích sinh viên sử dụng nền tảng số để lan tỏa giá trị văn hóa nghệ thuật, quảng bá thương hiệu Nhà trường một cách tích cực và chuyên nghiệp.

CHƯƠNG III GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG

Mục 1. Giáo dục chính trị - tư tưởng và lý tưởng cách mạng

Điều 10. Nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng

1. Nhà trường tổ chức giáo dục sinh viên nhận thức, nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách pháp luật của Nhà nước; bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, niềm tin vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

2. Liên kết chặt chẽ giáo dục lý tưởng cách mạng với hoạt động đào tạo nghệ thuật; làm rõ vai trò của nghệ thuật và người nghệ sĩ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

3. Tổ chức các chuyên đề, diễn đàn, hội thảo về tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử Đảng, lịch sử nghệ thuật cách mạng; kết nối ký ức lịch sử với thực tiễn sáng tạo nghệ thuật đương đại.

4. Trang bị cho sinh viên năng lực nhận diện và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về văn hóa - nghệ thuật; biết phân biệt nghệ thuật chân chính với sản phẩm phản văn hóa, đi ngược lại lợi ích dân tộc.

Điều 11. Hình thức và phương thức thực hiện

1. Lồng ghép giáo dục lý tưởng cách mạng vào các học phần lý luận chính trị (Lịch sử Đảng CSVN, Tư tưởng Hồ Chí Minh) và các học phần chuyên ngành nghệ thuật.

2. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa có chiều sâu tư tưởng: tọa đàm với nghệ sĩ cách mạng, tham quan di tích lịch sử - văn hóa, xem và bình luận tác phẩm nghệ thuật mang giá trị cách mạng.

3. Khuyến khích sinh viên tự sáng tác, dàn dựng tác phẩm có nội dung về đất nước, lịch sử, con người Việt Nam; gắn với các dịp lễ lớn của dân tộc và Nhà trường.

4. Ứng dụng công nghệ số: podcast, video ngắn, triển lãm ảo về lý tưởng cách mạng; thi sáng tác số về chủ đề yêu nước do Đoàn Thanh niên và Nhà trường phối hợp tổ chức.

Mục 2. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp và lối sống văn minh

Điều 12. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của người nghệ sĩ - nhà giáo dục nghệ thuật

1. Sinh viên SKĐAHN được giáo dục để hình thành hệ giá trị đạo đức nghề nghiệp của người nghệ sĩ tương lai, bao gồm:

- a) Liêm chính nghệ thuật: không đạo nhái, không sao chép, không bóp méo tác phẩm;
- b) Tinh thần phục vụ nhân dân: coi biểu diễn, sáng tác là trách nhiệm xã hội, không chỉ là hoạt động thương mại;
- c) Tôn trọng khán giả: giữ phẩm giá nghề nghiệp trong và ngoài sân khấu, trước và sau ống kính;
- d) Tinh thần cầu thị: không ngừng học hỏi, trau dồi kỹ năng, nâng cao trình độ chuyên môn;
- đ) Ý thức đồng nghiệp: hỗ trợ, tôn trọng và cộng tác với bạn học, đồng nghiệp trong các dự án nghệ thuật.

2. Nhà trường tổ chức ít nhất 01 chuyên đề/học kỳ về đạo đức nghề nghiệp người nghệ sĩ, với sự tham gia của nghệ sĩ - nhà hoạt động văn hóa có uy tín.

Điều 13. Lối sống văn minh, lành mạnh của sinh viên nghệ thuật

1. Sinh viên được giáo dục và thực hành lối sống:

- a) Lành mạnh về thể chất: không sử dụng chất kích thích (ma túy, rượu bia quá mức trong giờ học, giờ tập); chú trọng dinh dưỡng và rèn luyện thể chất phù hợp với đặc thù từng ngành/chuyên ngành;
- b) Lành mạnh về tinh thần: quản lý cảm xúc, tâm lý ổn định; biết tìm kiếm hỗ trợ tâm lý khi cần thiết;
- c) Ứng xử văn minh trong cuộc sống hằng ngày: chấp hành luật giao thông, ứng xử văn hóa nơi công cộng, tôn trọng môi trường;
- d) Chủ động quản lý tài chính cá nhân; không vay nặng lãi, không tham gia cờ bạc, cá độ, kinh doanh đa cấp trái phép.

2. Nhà trường tổ chức tư vấn tâm lý học đường; có cơ chế hỗ trợ khẩn cấp cho sinh viên gặp khủng hoảng tâm lý trong quá trình học tập và tập luyện cường độ cao.

Điều 14. Khơi dậy khát vọng cống hiến cho sự nghiệp văn hóa nghệ thuật

1. Nhà trường xây dựng và triển khai "Hành trình khát vọng" - chương trình phát triển bản thân 04 năm dành cho sinh viên, gồm:

- a) Năm thứ nhất: Tự nhận thức - Định hướng giá trị và nghề nghiệp;
- b) Năm thứ hai: Kết nối cộng đồng - Thực hành trách nhiệm xã hội;
- c) Năm thứ ba: Sáng tạo - Dẫn thân - Thử thách giới hạn nghệ thuật;
- d) Năm thứ tư: Công hiến - Xây dựng thương hiệu nghệ sĩ có trách nhiệm.

2. Nhà trường tổ chức các giải thưởng, cuộc thi để phát hiện, tôn vinh sinh viên có khát vọng và hành động công hiến xuất sắc; tích hợp kết quả vào điểm rèn luyện.

3. Phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để sinh viên được tham gia các chương trình khơi dậy khát vọng công hiến cấp quốc gia.

CHƯƠNG IV

XÂY DỰNG CÔNG DÂN NGHỆ THUẬT SỐ

Điều 15. Năng lực số của sinh viên SKĐAHN

1. Nhà trường xác định khung năng lực số cần thiết cho sinh viên nghệ thuật trong kỷ nguyên 4.0, bao gồm:

- a) Năng lực sử dụng công nghệ sản xuất nội dung số: phần mềm dựng phim, chỉnh ảnh, thiết kế đồ họa, âm thanh số;
- b) Năng lực phân phối nội dung nghệ thuật trên nền tảng số: YouTube, TikTok, mạng xã hội, nền tảng streaming;
- c) Năng lực bảo vệ bản quyền số: đăng ký, quản lý quyền tác giả trên môi trường số;
- d) Năng lực an toàn thông tin: nhận diện lừa đảo, deepfake, thông tin giả mạo trong lĩnh vực nghệ thuật;
- đ) Năng lực tư duy phản biện số: đánh giá, phân tích, phản hồi có chứng cứ với thông tin trên không gian mạng.

2. Các khoa, bộ môn lồng ghép giáo dục năng lực số, năng lực sáng tạo nội dung số vào chương trình đào tạo và các học phần phù hợp với từng ngành đào tạo.

3. Thư viện Nhà trường xây dựng học liệu số phục vụ sinh viên nghiên cứu, học tập nghệ thuật và phát triển năng lực số.

Điều 16. Mô hình công dân nghệ thuật số SKĐAHN

Mô hình Công dân Nghệ thuật số (Digital Art Citizen - DAC) của SKĐAHN được xây dựng theo 04 trụ cột:

Trụ cột 1 - SÁNG TẠO SỐ (Digital Creativity): Sử dụng công nghệ như công cụ sáng tạo, không phải thay thế tư duy nghệ thuật;

Trụ cột 2 - TRÁCH NHIỆM SỐ (Digital Responsibility): Hiểu và thực hành trách nhiệm pháp lý, đạo đức trên không gian mạng;

Trụ cột 3 - AN TOÀN SỐ (Digital Safety): Bảo vệ bản thân, tác phẩm và người khác trước các rủi ro trên môi trường số;

Trụ cột 4 - HỘI NHẬP SỐ (Digital Integration): Khai thác thị trường nghệ thuật toàn cầu thông qua nền tảng số, mạng lưới quốc tế.

Sinh viên đạt chứng nhận Công dân Nghệ thuật số SKĐAHN khi hoàn thành module học tập và đáp ứng các tiêu chí đánh giá tại Phụ lục VI của Quy định này.

Điều 17. Quản lý hoạt động số trong học tập và sinh hoạt

1. Sinh viên có quyền sử dụng công nghệ số trong học tập theo quy định của từng học phần; tuân thủ hướng dẫn của giảng viên về sử dụng AI, phần mềm hỗ trợ trong thực hành nghệ thuật.

2. Nghiêm cấm: sử dụng công nghệ AI để thay thế hoàn toàn sản phẩm thực hành cá nhân mà không khai báo; gian lận học thuật thông qua công cụ số; đăng tải nội dung vi phạm pháp luật dưới danh nghĩa Nhà trường.



3. Nhà trường xây dựng chính sách rõ ràng về sử dụng AI trong học tập và sáng tác nghệ thuật; cập nhật định kỳ theo sự phát triển của công nghệ.
4. Sinh viên đăng tải tác phẩm nghệ thuật lên nền tảng số với thông tin ghi nhận vai trò của Nhà trường phải được sự đồng ý của Nhà trường và giảng viên hướng dẫn.

CHƯƠNG V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Đảng ủy Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về công tác xây dựng văn hóa học đường và giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho sinh viên.
2. Phê duyệt và chỉ đạo thực hiện kế hoạch hằng năm về xây dựng văn hóa học đường; bố trí nguồn lực đảm bảo triển khai Quy định này.
3. Tổ chức đối thoại trực tiếp với sinh viên ít nhất 02 lần/năm học; lắng nghe và phản hồi các ý kiến liên quan đến văn hóa học đường.
4. Hằng năm tổ chức đánh giá, tổng kết công tác xây dựng văn hóa học đường; báo cáo Đảng ủy Nhà trường và cấp trên theo quy định.

Điều 19. Trách nhiệm của Đảng ủy Nhà trường

1. Lãnh đạo toàn diện công tác tư tưởng - chính trị - văn hóa trong sinh viên; bảo đảm định hướng chính trị đúng đắn trong giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống.
2. Chỉ đạo Đảng ủy viên phụ trách công tác Tuyên giáo xây dựng kế hoạch tuyên truyền, giáo dục chính trị - tư tưởng định kỳ; phối hợp với Đoàn Thanh niên triển khai các hoạt động giáo dục.
3. Theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy định này; kịp thời chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh về tư tưởng trong sinh viên.

Điều 20. Trách nhiệm của Phòng Khảo thí và Công tác HSSV

1. Là đầu mối, chủ trì tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Quy định này; phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai đồng bộ.
2. Xây dựng kế hoạch công tác sinh viên hằng năm tích hợp các nội dung về văn hóa học đường, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống theo Thông tư 40/2026/TT-BGDĐT.
3. Tổ chức tuần sinh hoạt công dân sinh viên đầu năm học; tổng kết đánh giá kết quả rèn luyện cuối học kỳ, năm học; quản lý hồ sơ điểm rèn luyện.
4. Duy trì kênh thông tin phản ánh về vi phạm văn hóa học đường; phối hợp xử lý kỷ luật theo quy định.
5. Tham mưu tổ chức các hoạt động tôn vinh sinh viên tiêu biểu; xây dựng và duy trì bộ tiêu chí đánh giá gắn với điểm rèn luyện theo đặc thù từng ngành.

Điều 21. Trách nhiệm của các Khoa và Bộ môn

1. Tích hợp nội dung giáo dục văn hóa học đường, đạo đức nghề nghiệp, lý tưởng cách mạng vào chương trình đào tạo, đề cương học phần.
2. Trưởng khoa chủ động phân công cán bộ, giảng viên trực tiếp phụ trách công tác sinh viên tại đơn vị, phù hợp điều kiện tổ chức và nhân sự của khoa; phân công giảng viên làm giảng viên chủ nhiệm; tổ chức họp lớp định kỳ ít nhất 01 lần/học kỳ.
3. Phối hợp với Phòng Khảo thí và CTHSSV trong đánh giá kết quả rèn luyện; phản ánh kịp thời các trường hợp sinh viên vi phạm văn hóa học đường.

Điều 22. Trách nhiệm của Đoàn Thanh niên CSHCM

1. Chủ động xây dựng và triển khai các hoạt động giáo dục văn hóa học đường, lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho sinh viên; tổ chức phong trào thi đua, câu lạc bộ, đội nhóm nghệ thuật có định hướng rõ ràng.

2. Tham gia Hội đồng kỷ luật sinh viên; thực hiện chức năng đại diện bảo vệ quyền lợi chính đáng của sinh viên theo quy định.

3. Triển khai các chương trình phát triển kỹ năng mềm, năng lực số, khởi nghiệp sáng tạo trong sinh viên; kết nối mạng lưới sinh viên nghệ thuật trong nước và quốc tế.

Điều 23. Trách nhiệm của giảng viên chủ nhiệm

1. Nắm bắt và theo dõi kết quả học tập, rèn luyện, tình trạng tâm lý của từng sinh viên trong lớp được phân công; kịp thời phát hiện dấu hiệu khó khăn để hỗ trợ hoặc phối hợp xử lý.

2. Hướng dẫn sinh viên tự đánh giá điểm rèn luyện; tổ chức họp lớp để bình xét kết quả rèn luyện theo quy trình của Nhà trường.

3. Kết nối sinh viên với các nguồn hỗ trợ học bổng, việc làm, thực tập; thúc đẩy tinh thần học tập và rèn luyện của tập thể lớp.

Điều 24. Trách nhiệm của sinh viên

1. Tự giác rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống; chấp hành nghiêm Quy định này và các quy định khác của Nhà trường.

2. Chủ động phản ánh các hành vi vi phạm văn hóa học đường; không im lặng trước bạo lực, quấy rối và các hành vi tiêu cực trong môi trường học tập.

3. Tham gia tích cực các hoạt động giáo dục, rèn luyện, văn hóa nghệ thuật do Nhà trường và các tổ chức đoàn thể tổ chức.

4. Trung thực trong tự đánh giá kết quả rèn luyện; có trách nhiệm với sản phẩm sáng tạo của mình và bảo vệ uy tín của Nhà trường.

CHƯƠNG VI KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 25. Khen thưởng

1. Các hình thức khen thưởng về văn hóa học đường và rèn luyện sinh viên tại SKĐAHN:

a) Giấy khen "Sinh viên văn hóa học đường xuất sắc" - trao cuối mỗi học kỳ cho sinh viên có điểm rèn luyện từ 90 trở lên và có đóng góp đặc biệt cho văn hóa học đường;

b) Danh hiệu "Đại sứ văn hóa SKĐAHN" - trao cho sinh viên tiêu biểu trong lan tỏa giá trị văn hóa Nhà trường ra cộng đồng;

c) Giải thưởng "Nghệ sĩ trẻ cống hiến" - trao cho sinh viên có tác phẩm nghệ thuật mang giá trị xã hội cao, được công nhận tại các kỳ thi, liên hoan nghệ thuật;

d) Học bổng khuyến khích học tập gắn với kết quả rèn luyện theo quy định hiện hành.

2. Kết quả khen thưởng được ghi nhận vào hồ sơ sinh viên; là cơ sở xét học bổng, xét tốt nghiệp loại xuất sắc và ưu tiên trong các hoạt động nghề nghiệp.

Điều 26. Hành vi vi phạm và mức xử lý kỷ luật

Các hành vi vi phạm văn hóa học đường được xử lý theo quy định tại Điều 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25 Thông tư 40/2026/TT-BGDĐT và các quy định sau:

1. Vi phạm mức độ 1 - Cảnh cáo bằng biên bản:

a) Thiếu lịch sự trong giao tiếp; trang phục không phù hợp trong giờ học, biểu diễn;

b) Sử dụng điện thoại không đúng quy định trong giờ học, giờ tập;

c) Vi phạm nhỏ về nội quy lớp học, phòng tập lần đầu.

2. Vi phạm mức độ 2 - Kỷ luật khiển trách:

a) Đăng tải thông tin sai sự thật về Nhà trường, giảng viên, bạn học trên mạng xã hội;

b) Vi phạm bản quyền tác phẩm nghệ thuật; gian lận trong thực hành, thi cử;

c) Hành vi thiếu văn hóa gây ảnh hưởng đến hình ảnh Nhà trường ở môi trường bên ngoài.

3. Vi phạm mức độ 3 - Kỷ luật cảnh cáo:

a) Hành vi bạo lực tinh thần, quấy rối, phân biệt đối xử; gây chia rẽ trong tập thể sinh viên;

- b) Tham gia, phát tán nội dung phản văn hóa, vi phạm pháp luật trên không gian mạng;
 - c) Vi phạm đạo đức nghề nghiệp nghiêm trọng trong quá trình thực tập, biểu diễn.
4. Vi phạm mức độ 4 - Đình chỉ học tập hoặc Buộc thôi học:
- a) Bạo lực thể chất, quấy rối tình dục; vi phạm hình sự trong lĩnh vực nghệ thuật;
 - b) Phát ngôn, hành động gây hại nghiêm trọng cho uy tín Nhà trường, làm tổn hại giá trị văn hóa dân tộc;
 - c) Tái phạm sau khi đã bị kỷ luật cảnh cáo.

Điều 27. Trình tự, thẩm quyền xử lý kỷ luật

Trình tự và thẩm quyền xử lý kỷ luật sinh viên thực hiện theo Điều 23, 24, 25 Thông tư 40/2026/TT-BGDĐT và quy định nội bộ của Nhà trường về xử lý kỷ luật sinh viên. Hội đồng kỷ luật sinh viên SKĐAHN bao gồm đại diện Ban Giám hiệu, Phòng Khảo thí và CTHSSV, Khoa liên quan, Đoàn Thanh niên và giảng viên chủ nhiệm của lớp sinh viên vi phạm.

Điều 28. Cơ chế phục hồi và hỗ trợ

1. Sinh viên bị kỷ luật được hỗ trợ xây dựng kế hoạch cải thiện; giảng viên chủ nhiệm, chuyên viên tư vấn tâm lý và đơn vị liên quan phối hợp xây dựng kế hoạch hỗ trợ, theo dõi và đồng hành cùng sinh viên trong quá trình thi hành kỷ luật.
2. Sau khi hết thời hạn kỷ luật mà sinh viên không tái phạm và có biểu hiện tiến bộ rõ rệt, được Hội đồng kỷ luật xem xét ghi nhận và khuyến khích theo đúng quy định tại Điều 25 Thông tư 40/2026/TT-BGDĐT.
3. Kết quả kỷ luật được lưu trong hồ sơ sinh viên nhưng không công khai ngoài phạm vi cần thiết; bảo đảm quyền riêng tư và nhân phẩm của sinh viên.

CHƯƠNG VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các quy định về công tác sinh viên trong lĩnh vực văn hóa học đường, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống đã ban hành trước đây của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội.

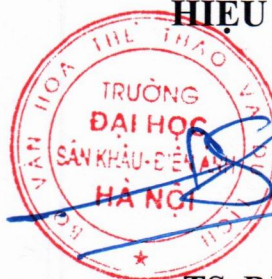
Điều 30. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc có sự thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan, Phòng Khảo thí và Công tác HSSV chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy định này trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Điều 31. Điều khoản chuyển tiếp

Các trường hợp đang trong quá trình xử lý kỷ luật, đánh giá kết quả rèn luyện trước ngày Quy định này có hiệu lực tiếp tục được thực hiện theo quy định đang áp dụng. Trường hợp các hành vi vi phạm xảy ra trước ngày có hiệu lực nhưng xử lý sau thì áp dụng theo hướng có lợi cho sinh viên.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Bùi Như Lai



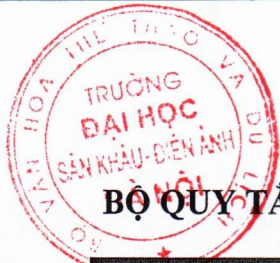
PHỤ LỤC

PHỤ LỤC I

BỘ GIÁ TRỊ CỐT LÕI SINH VIÊN SKĐA HN - HUSA VALUES

Nguyên tắc xây dựng: Bộ giá trị cốt lõi HUSA Values được xây dựng trên cơ sở sứ mạng, tầm nhìn, triết lý giáo dục và chiến lược phát triển của Nhà trường; phù hợp với đặc thù đào tạo nghệ thuật, yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực người học theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam; kế thừa các giá trị truyền thống, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, đồng thời bảo đảm tính định hướng, tính nhận diện và khả năng lan tỏa trong toàn Trường.

Giá trị	Ý nghĩa cốt lõi	Biểu hiện trong đào tạo nghệ thuật
H - HUMANITY (Nhân văn)	Sống có trách nhiệm với bản thân, cộng đồng và di sản văn hóa dân tộc	Tôn trọng nghệ thuật truyền thống; biểu diễn có ý nghĩa xã hội
U - UNIQUENESS (Sáng tạo)	Dám khác biệt, dám sáng tạo trên nền tảng đạo đức nghề nghiệp	Đột phá trong ý tưởng; không sao chép; tìm tiếng nói riêng
S - SINCERITY (Liêm chính)	Trung thực trong học tập, sáng tác; minh bạch trong ứng xử	Không gian lận, không đạo nhái; tự đánh giá trung thực
A - AMBITION (Khát vọng)	Phấn đấu vươn lên, giàu nghị lực, ý chí vượt khó; cống hiến cho văn hóa nghệ thuật nước nhà	Chủ động tham gia cuộc thi, liên hoan, dự án nghệ thuật cộng đồng
V - VERSATILITY (Đa năng)	Tiếp thu công nghệ, kiến thức toàn cầu; có nền tảng tri thức, tư duy phản biện, năng lực học tập suốt đời; linh hoạt ứng dụng	Thành thạo công cụ số; sẵn sàng hội nhập thị trường nghệ thuật quốc tế
A - ACCOUNTABILITY (Trách nhiệm)	Chịu trách nhiệm với sản phẩm, thương hiệu và cộng đồng	Tự chịu trách nhiệm về tác phẩm; bảo vệ uy tín Nhà trường



PHỤ LỤC II

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ TRÊN MÔI TRƯỜNG SỐ CỦA SINH VIÊN SKĐAHN

STT	Lĩnh vực	Quy tắc ứng xử
1	Danh tính số	Sử dụng tên thật khi đại diện Nhà trường; phân biệt danh khoản cá nhân với danh khoản đại diện
2	Ngôn ngữ số	Sử dụng ngôn ngữ văn minh, tích cực; không dùng từ ngữ thù ghét, xúc phạm
3	Nội dung nghệ thuật số	Không vi phạm bản quyền; ghi rõ nguồn khi chia sẻ tác phẩm người khác
4	Hình ảnh cá nhân và tổ chức	Xin phép trước khi đăng tải hình ảnh liên quan đến người khác và Nhà trường
5	Thông tin sự thật	Chỉ chia sẻ thông tin đã xác minh; không lan truyền tin giả, tin đồn chưa kiểm chứng
6	Phản hồi và tranh luận	Tranh luận có bằng chứng, tôn trọng quan điểm khác; không tấn công cá nhân
7	Bảo mật thông tin	Không tiết lộ thông tin nội bộ Nhà trường, thông tin cá nhân của giảng viên, bạn học
8	An toàn số	Báo cáo ngay khi phát hiện hành vi lừa đảo, giả mạo, deepfake liên quan đến Nhà trường



PHỤ LỤC III

BỘ TIÊU CHÍ VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG TRƯỜNG SKĐA HN

Mã	Tiêu chí	Phương thức đánh giá
I	MÔI TRƯỜNG VẬT CHẤT	
1.1	Cơ sở vật chất phục vụ học tập và rèn luyện nghệ thuật đảm bảo an toàn, thẩm mỹ	Đánh giá định kỳ 2 lần/năm
1.2	Không gian trưng bày, triển lãm tác phẩm sinh viên được bố trí phù hợp	Theo kế hoạch năm học
1.3	Cảnh quan khuôn viên xanh, sạch, đẹp; có biểu tượng văn hóa đặc trưng	Kiểm tra hằng tháng
II	MÔI TRƯỜNG SỰ PHẠM	
2.1	Quan hệ thầy – trò dựa trên tôn trọng, tin tưởng, truyền cảm hứng	Khảo sát sinh viên 1 lần/học kỳ
2.2	Phương pháp giảng dạy tích cực, khơi gợi sáng tạo, không áp đặt	Dự giờ, đánh giá học phần
2.3	Không có bạo lực, quấy rối, phân biệt đối xử trong môi trường học tập	Theo dõi thường xuyên
III	VĂN HÓA SINH VIÊN	
3.1	Sinh viên chấp hành nội quy, quy chế; ứng xử văn minh trong học tập và sinh hoạt	Đánh giá điểm rèn luyện
3.2	Sinh viên tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, tình nguyện	Theo dõi hoạt động ngoại khóa
3.3	Sinh viên có ý thức bảo vệ tài sản, cơ sở vật chất Nhà trường	Ghi nhận sự cố hằng tuần
IV	VĂN HÓA SỐ	
4.1	Sinh viên ứng xử văn minh trên không gian mạng; không vi phạm quy tắc số	Giám sát định kỳ
4.2	Sinh viên có năng lực số cơ bản; biết sử dụng công nghệ trong học tập nghệ thuật	Đánh giá năng lực số hằng năm



PHỤ LỤC IV

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN GẮN VỚI ĐIỂM THƯỞNG ĐẶC THÙ NGÀNH THUẬT

(Bổ sung tiêu chí đặc thù ngành bên cạnh 5 nội dung theo Điều 17 Thông tư 40/2026/TT-BGDĐT)

Nhóm hoạt động	Hoạt động cụ thể	Điểm thưởng tối đa
Liên hoan, hội diễn nghệ thuật	Đạt giải tại liên hoan nghệ thuật sinh viên toàn quốc	+10
	Đạt giải tại liên hoan cấp trường, cấp ngành	+5
Dự án nghệ thuật cộng đồng	Chủ trì/tham gia dự án nghệ thuật phục vụ cộng đồng	+5
	Có tác phẩm được phát sóng/xuất bản/triển lãm công khai	+8
Năng lực số nghệ thuật	Đạt chứng nhận DAC – Công dân Nghệ thuật số SKĐAHN	+5
	Tạo nội dung số lan tỏa giá trị văn hóa (>10.000 lượt tương tác tích cực)	+3
Sáng kiến văn hóa học đường	Đề xuất và thực hiện sáng kiến được Nhà trường ghi nhận	+5
Tình nguyện nghệ thuật	Tham gia biểu diễn phục vụ vùng sâu, vùng xa, sự kiện quốc gia	+5
Thi học thuật quốc tế	Đạt giải tại cuộc thi nghệ thuật quốc tế được Nhà trường công nhận	+10

Lưu ý: Điểm thưởng tối đa 20 điểm/học kỳ; không được vượt tổng điểm rèn luyện tối đa 100 điểm theo quy định.

Sau khi Quy định được ban hành, Phòng Khảo thí và Công tác HSSV chủ trì, phối hợp với các khoa xây dựng hướng dẫn đánh giá chi tiết đối với từng nhóm ngành đào tạo nghệ thuật, bảo đảm phù hợp với đặc thù chuyên môn của từng lĩnh vực.

PHỤ LỤC V

MÔ HÌNH "SINH VIÊN NGHỆ THUẬT TRÁCH NHIỆM – SÁNG TẠO – NHÂN VĂN – HỘI NHẬP"

Chiều cạnh	Chuẩn đầu ra về rèn luyện	Hoạt động phát triển
TRÁCH NHIỆM (Responsible)	Biết nhận trách nhiệm về hành động, sản phẩm; không đổ lỗi, không trốn tránh	Học phần đạo đức nghề nghiệp; tư vấn nhóm; hội thảo vai trò nghệ sĩ
SÁNG TẠO (Creative)	Thực hành sáng tạo độc lập; có phong cách cá nhân trong nghề; không sao chép	Workshop, hackathon nghệ thuật; triển lãm cá nhân; thi sáng tác
NHÂN VĂN (Humanist)	Tác phẩm mang giá trị nhân văn, phản ánh hiện thực xã hội có trách nhiệm	Dự án cộng đồng; biểu diễn nghệ thuật phục vụ xã hội; giáo dục qua nghệ thuật
HỘI NHẬP (Global)	Sẵn sàng hội nhập thị trường nghệ thuật quốc tế; ngoại ngữ và năng lực số đủ dùng	Trao đổi quốc tế; tham gia liên hoan phim/sân khấu khu vực; học năng lực số

PHỤ LỤC VI

MÔ HÌNH VÀ TIÊU CHÍ CHỨNG NHẬN "CÔNG DÂN NGHỆ THUẬT SỐ SKĐAHN"

Trụ cột DAC	Năng lực yêu cầu	Cách thức đánh giá
Sáng tạo số (Digital Creativity)	Sử dụng ít nhất 02 phần mềm chuyên ngành; hoàn thành 01 sản phẩm số	Portfolio số; bài thi thực hành kỹ năng số
Trách nhiệm số (Digital Responsibility)	Hiểu và tuân thủ quy tắc ứng xử số; không có vi phạm ghi nhận	Đánh giá hành vi số; bài kiểm tra luật an ninh mạng, bản quyền
An toàn số (Digital Safety)	Nhận diện được ít nhất 05 nguy cơ trên không gian mạng liên quan nghệ thuật	Tình huống giả lập; bài tập phân tích rủi ro số
Hội nhập số (Digital Integration)	Có hiện diện chuyên nghiệp trên ít nhất 01 nền tảng số (portfolio, kênh, trang)	Đánh giá portfolio trực tuyến; demo kênh/trang cá nhân chuyên nghiệp